

UỶ BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN

Số: 733/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thoại Sơn, ngày 18 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội- môi trường phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có giai đoạn 2011-2020 xã Định Mỹ,
huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Thông tư số 09/2010/TT-BXD ngày 04/8/2010 Bộ Xây dựng Quy định việc lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch và quản lý quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới;

Căn cứ Thông tư số 31/2009/TT-BXD ngày 10/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Tiêu chuẩn quy hoạch xây dựng nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 32/2009/TT-BXD ngày 10/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng nông thôn;

Căn cứ Quyết định 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn năm 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 3464/QĐ-UBND ngày 30/06/2011 của Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn về việc phê duyệt Đề án quy hoạch phát triển hạ tầng kinh tế-xã hội-môi trường, phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có giai đoạn 2011-2020 xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang;

Xét tờ trình số 275/TTr-KTHT ngày 12/12/2017 của Phòng Kinh tế - Hạ tầng về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội- môi trường phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có giai đoạn 2011-2020 xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội- môi trường phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có

giai đoạn 2011-2020 xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Đề án: Điều chỉnh quy hoạch giao thông theo tiêu chí 2, nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

2. Phạm vi quy hoạch: Phạm vi lập quy hoạch là hệ thống giao thông thuộc địa giới hành chính xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Phía Đông giáp xã Vĩnh Trạch và Định Thành.
- Phía Tây giáp xã Mỹ Phú Đông.
- Phía Nam giáp xã Thoại Giang.
- Phía Bắc giáp xã Vĩnh Phú.

3. Nội dung điều chỉnh quy hoạch:

- Tiêu chí 2.1: Tỷ lệ km đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ GTVT là 100%: Chỉ tiêu này xã không có (*Do trùng với các đường huyện*).

- Tiêu chí 2.2: Tỷ lệ km đường trực ấp, liên ấp được Nhựa hóa và Bê tông đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của bộ GTVT là $\geq 50\%$: Chỉ tiêu này xã có 03 tuyến với tổng chiều dài là 7.7km, chưa đạt km nào. Xã sẽ thực hiện đạt $\geq 50\%$ theo quy định.

* Lộ trình đầu tư:

+ Tuyến giao thông Bờ Tây kênh thoát nốt, đoạn từ Tây Rạch Giá- Long Xuyên đến ranh giáp Vĩnh Phú, dài 2,4 km, đầu tư nền đường rộng 4m, mặt 3 m, kết cấu nhựa.

+ Tuyến giao thông bờ Đông kênh ranh Định Mỹ- Mỹ Phú Đông, đoạn từ Ranh Định Mỹ-Mỹ Phú Đông đến Bắc Mỹ Giang (cầu mũi tàu), tổng chiều dài là 2,8 km, đầu tư nền đường rộng 5 m, mặt đường rộng 3.5m, kết cấu nhựa.

+ Tuyến bờ Bắc Mỹ Giang đoạn từ cầu Mũi Tàu đến ĐH66(cầu Mỹ Giang), tổng chiều dài 2,4km, đầu tư nền đường rộng 5m, mặt đường 3.5m, kết cấu nhựa.

- Tiêu chí 2.3. Tỷ lệ km đường, ngõ, xóm(đường dân sinh) được cứng hóa, sạch, không lầy lội vào mùa mưa là 100%: Chỉ tiêu này xã có các tuyến đường trong Khu dân cư Trường Tiền đã bê tông hóa 100%. Hàng năm xã sẽ thực hiện duy tu, nâng chất.

- Tiêu chí 2.4. Tỷ lệ km đường, trực chính nội đồng được cứng hóa, xe cơ giới di lại thuận tiện là $\geq 50\%$: Chỉ tiêu này hiện xã đạt 54.55% (11.4km/20.9km) đạt theo quy định. Hàng năm xã sẽ thực hiện duy tu, sửa chữa nâng chất và rải cát các tuyến mặt đường đất để tạo điều kiện cho việc đi lại thuận tiện.

4. Quy mô kỹ thuật:

4.1. Yêu cầu kỹ thuật về cấp đường:

- Yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật của Đường Cấp A

Thông số kỹ thuật chủ yếu	Tiêu chuẩn kỹ thuật của đường cấp A
Kích thước hình học:	
- Chiều rộng mặt đường	3,5 m
- Chiều rộng lề đường	1,5 m x 2
- Chiều rộng nền đường	6,5 m
Kết cấu mặt đường	<ul style="list-style-type: none"> - Mặt đường đá dăm láng nhựa chiều dày tối thiểu 15 cm. - Mặt đường bê tông xi măng chiều dày tối thiểu 18:20 cm.
Tải trọng khai thác	Tải trọng trực tiêu chuẩn để thiết kế công trình trên đường là 6 tấn/trục

- Yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật của Đường Cấp B

Thông số kỹ thuật chủ yếu	Tiêu chuẩn kỹ thuật của đường cấp B
Kích thước hình học:	
- Chiều rộng mặt đường	3,5 m
- Chiều rộng lề đường	0,75 m x 2
- Chiều rộng nền đường	5 m
Kết cấu mặt đường	<ul style="list-style-type: none"> - Mặt đường đá dăm láng nhựa chiều dày tối thiểu 12 cm. - Mặt đường bê tông xi măng chiều dày tối thiểu 16 -18 cm.
Tải trọng khai thác	Tải trọng trực tiêu chuẩn để thiết kế công trình trên đường là 2,5 tấn/trục

- Yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật của Đường Cấp C

Thông số kỹ thuật chủ yếu	Tiêu chuẩn kỹ thuật của đường cấp C
Kích thước hình học:	
- Chiều rộng mặt đường	3,0 m
- Chiều rộng lề đường	0,5 m x 2
- Chiều rộng nền đường	4 m
Kết cấu mặt đường	<ul style="list-style-type: none"> - Mặt đường đá dăm láng nhựa chiều dày tối thiểu 10 cm. - Mặt đường bê tông xi măng chiều dày tối thiểu 12 -16 cm.
Tải trọng khai thác	Tải trọng trực tiêu chuẩn để thiết kế công trình trên đường là 2,5 tấn/trục

- Yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật của Đường Cấp D

Thông số kỹ thuật chủ yếu	Tiêu chuẩn kỹ thuật của đường cấp D
Kích thước hình học:	
- Chiều rộng mặt đường	3 m
- Chiều rộng lề đường	0,25 m x 2
- Chiều rộng nền đường	2 m
Kết cấu mặt đường	<ul style="list-style-type: none"> - Mặt đường đá dăm láng nhựa chiều dày tối thiểu 10 cm. - Mặt đường bê tông xi măng chiều dày tối thiểu 10 -14 cm. - Mặt đường đá dăm, cấp phối đá dăm chiều dày tối thiểu 10 cm

4.2. Yêu cầu về giải pháp:

4.2.1. Chỉ Tiêu 2.1: Tỷ lệ km đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ GTVT.

a) Chức năng của đường: Đường xã có vị trí quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã kết nối và lưu thông hàng hóa từ huyện tới các ấp và các cơ sở sản xuất kinh doanh của xã. Đường xã chủ yếu phục vụ sự đi lại của người dân và lưu thông hàng hóa trong phạm vi của xã.

b) Yêu cầu cấp đường: Đường xã áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật của đường cấp A hoặc cấp B theo quy định tại Quyết Định 4927/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014 của bộ giao thông vận tải. Việc xác định đầu tư đường cấp A hay cấp B thì phải phù hợp với quy hoạch phát triển giao thông trong khu vực và địa phương cấp thẩm quyền phê duyệt.

4.2.2 Chỉ Tiêu 2.2: Tỷ lệ km đường trực ấp liên ấp được nhựa hóa đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ GTVT.

a) Chức năng của đường: Đường trực liên ấp chủ yếu phục vụ sự đi lại của người dân và lưu thông hàng hóa trong phạm vi của ấp, kết và lưu thông hàng hóa đến các trang trại, ruộng đồng nương rẫy, cơ sở sản xuất, chăn nuôi.

b) Yêu cầu cấp đường: Đường trực ấp, liên ấp áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật của đường cấp B theo quy định tại Quyết định số 4927/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014 của Bộ giao thông vận tải. Việc xác định đầu tư đường cấp B hay cấp C thì phải phù hợp với quy hoạch phát triển giao thông trong khu vực và địa phương cấp thẩm quyền phê duyệt.

4.2.3 Chỉ Tiêu 2.3: Tỷ lệ km đường, ngõ, xóm (đường dân sinh) được cứng hóa, không lầy lội vào mùa mưa.

a) Chức năng của đường: Đường dân sinh là đường chủ yếu phục vụ sự đi lại của người dân giữa các cụm dân cư, các hộ gia đình và từ nhà đến nương rẫy,

cơ sở sản xuất, chăn nuôi nhỏ lẻ. Phương tiện dân sinh trên tuyến đường dân sinh chủ yếu là xe đạp, xe mô tô 2 bánh, xe kéo tay,...

b) Yêu cầu cấp đường: Đường dân sinh áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật của đường cấp D theo quy định tại Quyết định số 4927/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014 của Bộ giao thông vận tải.

4.2.4 Chỉ Tiêu 2.4: Tỷ lệ km đường trực chính nội đồng được cứng hóa, xe cơ giới đi lại thuận tiện.

a) Chức năng của đường: Đường trực chính nội đồng là đường chính nói từ khu dân cư đến khu sản xuất tập trung của ấp, xã.

b) Yêu cầu về cấp đường: đường trực chính nội đồng áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật của đường cấp A,B,C hoặc D theo quy định tại Quyết định số 4927/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014 của Bộ giao thông vận tải.

Cấp đường áp dụng nêu trên cho từng Chỉ tiêu là quy định tối thiểu khuyến khích áp dụng cấp đường cao hơn khi có đủ nguồn lực đầu tư, Để đáp ứng nhu cầu phát triển vận tải.

5. Kế hoạch thực hiện quy hoạch:

Bảng quy hoạch hệ thống giao thông đến năm 2020

ST T	Tên đường	Chiều dài (km)	Bề rộng mặt đường (m)	Nền đường (m)	Kết cấu	Kinh phí thực hiện (Tỷ đồng)	Năm thực hiện
1	Đường bờ Bắc Mỹ Giang	2.5	3.5	5	Nhựa	7.000	2016
2	Đường bờ Đông kênh Ranh ĐM- MPĐ	2.8	3.5	5	Nhựa	3240	2017
3	Đường bờ Tây kênh thốt nốt (nâng cấp & mở rộng)	2.4	3	5	Nhựa	4320	2017
4	Đường bờ Nam Định Mỹ 2(nâng cấp & mở rộng)	5.4	3	5	Nhựa	10.500	Sau 2020
5	Đường bờ Nam Phèn Đứng (nâng cấp & mở rộng)	4.7	2	4	Nhựa	6.000	Sau 2020
6	Đường bờ Bờ Bắc kênh Trường Tiền Cũ	4.7	2	4	Nhựa	6000	Sau 2020
7	Đường bờ Nam MPĐ – Trường Tiền	6	3	5	Nhựa	11400	Sau 2020
8	Xây dựng 3 công qua đường: ĐM 6, ĐM2					1.200	Sau 2020
	Tổng					49.660	

6. Tiến độ thực hiện: Năm 2016 - 2020.

7. Tổ chức thực hiện:

- Cơ quan phê duyệt: UBND huyện Thoại Sơn.
- Cơ quan thẩm định: Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Thoại Sơn.
- Đơn vị lập điều chỉnh quy hoạch: UBND xã Định Mỹ.

Điều 2. Giao phòng Kinh Tế Hạ Tầng kiểm tra các nội dung điều chỉnh so với Đồ án quy hoạch phát triển hạ tầng kinh tế-xã hội-môi trường, phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có giai đoạn 2011-2020 xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An giang.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân xã Định Mỹ :

1. Có trách nhiệm phối hợp cùng các ngành có liên quan tổ chức công bố Điều chỉnh quy hoạch giao thông theo tiêu chí 2, nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, để các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan biết thực hiện.

2. Chỉ đạo thực hiện Điều chỉnh quy hoạch giao thông theo tiêu chí 2, nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang đúng theo quy hoạch và pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và bổ sung Quyết định số: 4364/QĐ-UBND ngày 30/06/2011 về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch phát triển hạ tầng kinh tế-xã hội-môi trường, phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có giai đoạn 2011-2020 xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An giang.

Điều 5. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Kinh tế - Hạ tầng, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND xã Định Mỹ, Thủ trưởng ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. (uỷ ban)

Nơi nhận :

- Như Điều 5;
- TT.UBND huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Ngọc Lắm